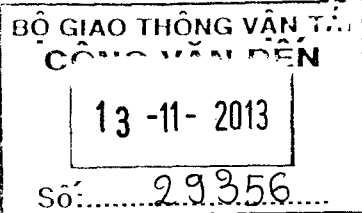


Số: 616 /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 07 tháng 11 năm 2013



QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động
của Quỹ Bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ Quy định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của liên Bộ: Tài chính - Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 09/4/2013 của UBND tỉnh Gia Lai về việc quy định cơ cấu tổ chức và quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai; Quyết định số 476/QĐ-UBND ngày 23/8/2013 của UBND tỉnh Gia Lai về việc kiện toàn thành viên Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ Gia Lai tại Tờ trình số 11/TTr-QBTĐB ngày 16/10/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định Quy chế tổ chức hoạt động của Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD, KTTH

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Phạm Thế Dũng

**QUY CHẾ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG
CỦA QUỸ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ TỈNH GIA LAI**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 816 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2013
của UBND tỉnh Gia Lai)*

**Chương I
QUI ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, tổ chức hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là Hội đồng quản lý Quỹ) và kế hoạch quản lý, thanh toán, quyết toán kinh phí Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với Hội đồng quản lý Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Gia Lai.

Quy chế này không áp dụng trong công tác quản lý, bảo trì đường chuyên dùng, đường không do Nhà nước quản lý khai thác, đường được đầu tư xây dựng không thuộc nguồn vốn từ Ngân sách nhà nước do tổ chức, cá nhân quản lý khai thác chịu trách nhiệm.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc, nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng quản lý Quỹ

1. Nguyên tắc làm việc :

a) Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ tập thể, chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ; Chủ tịch Hội đồng Quỹ chịu trách nhiệm cá nhân về hoạt động của Quỹ trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật; các Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm cá nhân đối với công việc được phân công trước Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật.

b) Hội đồng quản lý Quỹ quyết định các vấn đề theo nguyên tắc đa số, phiếu biểu quyết của các thành viên Hội đồng có giá trị ngang nhau. Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ có hiệu lực khi có trên 2/3 số thành viên Hội đồng biểu quyết tán thành. Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có quyền bảo lưu ý kiến của mình.

c) Trong trường hợp cần thiết, việc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có thể thực hiện bằng văn bản.

2. Chế độ làm việc:

a) Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ một quý một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình; khi thấy cần thiết có thể triệu tập họp đột xuất; Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch được phân công chủ trì cuộc họp Hội đồng. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản lý Quỹ. Hội đồng chỉ họp khi có ít nhất 1/2 số thành viên tham dự; thành viên vắng mặt phải báo cáo lý do và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng, đồng thời phải gửi văn bản biểu quyết của mình về Hội đồng.

b) Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, phê duyệt kế hoạch thu và giao kế hoạch thu cho các địa phương thực hiện.

2. Lập, giao kế hoạch chi

a) Đối với Sở Giao thông vận tải: Hàng năm, căn cứ vào tình trạng công trình đường bộ trên các tuyến đường tỉnh do Sở quản lý; định mức kinh tế kỹ thuật, nội dung chi, đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành để lập kế hoạch về nhu cầu chi bảo trì đường bộ cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách của đơn vị, gửi Hội đồng quản lý Quỹ, Sở Tài chính tổng hợp.

b) Đối với UBND cấp huyện: Hàng năm căn cứ tình trạng công trình đường bộ trên các tuyến đường đô thị, đường huyện, đường xã; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi, đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành để lập kế hoạch về nhu cầu chi bảo trì đường bộ cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách của địa phương, gửi Hội đồng quản lý Quỹ xem xét tổng hợp.

c) Hội đồng quản lý Quỹ phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối nguồn tài chính của Quỹ để xác định thứ tự ưu tiên cho từng nhóm nhiệm vụ chi, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

3. Mức bổ sung từ ngân sách tỉnh cho Quỹ: Sở Tài chính xem xét việc bổ sung nguồn vốn từ ngân sách tỉnh cho Quỹ (nếu có) để tổng hợp trong phương án phân bổ chi ngân sách tỉnh, trình các cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

4. Giao kế hoạch chi

a) Căn cứ khả năng kinh phí của Quỹ, kế hoạch quản lý bảo trì đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện, đường xã; Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ lập kế hoạch chi hàng năm, phương án phân bổ kinh phí, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ xem xét, phê duyệt. Kế hoạch thu, chi phải gửi Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh để phối hợp thực hiện.

b) Phương án phân bổ kế hoạch chi quản lý, bảo trì công trình đường bộ bao gồm:

- Chi bảo dưỡng thường xuyên.
- Chi sửa chữa định kỳ đường bộ (gồm: sửa chữa lớn, sửa chữa vừa).
- Chi sửa chữa đột xuất (khắc phục hậu quả thiên tai, lụt bão hoặc các nguyên nhân bất thường khác để đảm bảo giao thông và an toàn giao thông).
- Chi quản lý công trình đường bộ do các tổ chức cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích quản lý bảo trì đường bộ thực hiện.
- Chi khác liên quan đến công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ do Hội đồng Quản lý Quỹ quyết định.

Nội dung chi được tính chi tiết theo từng công trình gắn với đoạn đường, tuyến đường, khối lượng và kinh phí thực hiện (trừ công trình sửa chữa đột xuất bước 1). Đối với công trình có thời gian thi công trên 1 năm, việc phân bổ kế hoạch chi từng năm phải đảm bảo khối lượng và thời gian thi công được phê duyệt trong quyết định đầu tư, không phân bổ kế hoạch chi để trả nợ đối với khối lượng đã thực hiện năm trước nhưng ngoài danh mục kế hoạch được giao năm trước (trừ khối lượng sửa chữa đột xuất, cầu yếu, điểm đen, các vị trí tiềm ẩn tai nạn giao thông và các nguyên nhân khác quan khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng chưa có kinh phí bố trí).

- Chi cho hoạt động của Hội đồng Quỹ và Văn phòng Quỹ theo đúng quy định và chế độ hiện hành.

c) Sau khi phương án phân bổ kinh phí được phê duyệt, Hội đồng quản lý Quỹ giao kế hoạch chi quản lý, bảo trì các tuyến đường tỉnh cho Sở Giao thông vận tải, giao kế hoạch chi quản lý bảo trì đường đô thị, đường huyện, đường xã cho các huyện và giao kế hoạch chi hoạt động cho Văn phòng Quỹ.

Căn cứ kết quả kiểm tra, xét duyệt quyết toán của các đơn vị, Hội đồng quản lý Quỹ phê duyệt quyết toán thu, chi của Quỹ. Cuối năm, nguồn kinh phí của Quỹ chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau, để chi cho công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ theo qui định.

Điều 11. Công tác kiểm tra thực hiện kế hoạch thu, chi của Quỹ

Hội đồng quản lý Quỹ có kế hoạch kiểm tra kế hoạch thu, chi của Quỹ theo định kỳ hoặc khi cần thiết.

Trong quá trình quản lý, kiểm tra phát hiện các khoản chi không đúng chế độ, chi sai nội dung quy định đối với việc quản lý, sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đều phải xuất toán thu hồi Quỹ; thủ trưởng đơn vị ban hành quyết định chi sai phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Chương IV
KẾ HOẠCH CÔNG TÁC, CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO
VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 12. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, quy định về chế độ thông tin báo cáo theo đúng quy định.

Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động của Quỹ bằng văn bản định kỳ trước ngày 20 của tháng cuối hàng quý. .

Điều 13. Công khai tài chính

Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh phải công khai tình hình quản lý, sử dụng Quỹ và báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính theo qui định tại Quyết định số 192/2004/QĐ-TTg ngày 16/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì chưa phù hợp với thực tế, các sở, ngành có liên quan và các địa phương đề xuất ý kiến gửi về Văn phòng Quỹ để tổng hợp trình Hội đồng quản lý Quỹ xem xét xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thành phố, các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng quy chế này. /

CHỦ TỊCH



Phạm Thế Dũng